

Số: 01 /KH – NT - ND

Yết Kiêu, ngày 11 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO CHUYÊN MÔN
Năm học: 2024 – 2025

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2023 - 2024

1/ Tỷ lệ huy động:

Nhà trẻ: $76/146 = 52,1\%$,

2/ Chất lượng chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng:

2.1. Chất lượng chăm sóc:

- Các lớp luôn chú trọng công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho trẻ, 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về mọi mặt. Trẻ được chăm sóc chu đáo, sạch sẽ có đồ dùng vệ sinh cá nhân riêng, được đảm bảo thoáng mát mùa hè, ấm áp mùa đông.
- 100% trẻ được ăn bán trú tại trường, trẻ được ăn theo thực đơn phù hợp từng mùa và thực tế địa phương, cân đối các chất dinh dưỡng, đủ 4 nhóm thực phẩm, đảm bảo thực phẩm tươi, ngon, đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng và không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.
- 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe 1 lần/năm và được theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng. Kết quả :
 - + Tỷ lệ trẻ PTBT: Về cân nặng: 76/76 đạt 100%
 - Về chiều cao: 76/76 đạt 100%

2.2. Chất lượng giáo dục:

- 100% trẻ được đánh giá cuối giai đoạn, đạt được những chỉ số đúng độ tuổi và học chương trình GDMN theo quy định, thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.
- Trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn có nền nếp và thói quen tốt, có những kỹ năng tự phục vụ ban đầu.
- Kết quả các mặt:
 - + Bé chăm đạt 91%;
 - + Bé ngoan đạt trên 90%;
 - + Bé toàn diện đạt trên 90%

3. Chất lượng đội ngũ và các phong trào thi đua.

- Trong năm qua 100% CB, GV, NV nhiệt tình, tích cực, sáng tạo có trách nhiệm trong công tác; uy tín trong ngành; đoàn kết, phối hợp công tác có hiệu quả.
- 100% CBGV trong khối NT đạt danh hiệu thi đua, trong đó: CSTDCCS: 1đ/c LĐTT: 7 đ/c; 5/6 GV tham gia hội giảng đạt 3/3 tiết giỏi; 4/7 = 57,1% đạt giáo viên giỏi cấp trường.
- Chuẩn nghề nghiệp GVMN: Tốt 4/7 = 57,1%; Khá 3/7 = 42,9%.
- Xếp loại viên chức: Loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 1/7 = 14,3%; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 6/7 = 85,7%.
- Nhiều giáo viên trong khối tích cực, hăng hái trong phong trào viết 100% SK xếp loại khá, tốt cấp trường, 1 SK xếp loại cấp huyện.
- Làm tốt công tác phối hợp với cha mẹ trẻ trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Đa số phụ huynh ủng hộ bậc học và ngày càng quan tâm hơn đến con em mình, công tác phối hợp CS, ND, GD trẻ giữa phụ huynh và nhà trường ngày càng có hiệu quả.

II. Mặt hạn chế

- Công tác phát triển số lượng: Tỷ lệ cháu nhà trẻ ra lớp không đồng đều, đa số trẻ ra lớp rải rác vào các tháng. Đầu năm trẻ ra lớp tăng chậm.
- Còn giáo viên kết quả công tác và kết quả tham gia các phong trào thi đua chưa cao.
- Một số giáo viên còn ngại ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.
- Hình thức tổ chức các hoạt động của một số GV còn gò bó, áp đặt trẻ, việc tổ chức các hoạt động CSGD trẻ theo tinh thần lấy trẻ làm trung tâm hiệu quả chưa cao, chưa phát huy tính tích cực của trẻ.

III. NGUYÊN NHÂN CỦA NHỮNG HẠN CHẾ:

- Công tác tuyên truyền cho phụ huynh nhận thức về giáo dục Mầm non chưa sâu rộng và chưa thường xuyên .
- Việc tham gia học tập, nghiên cứu các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chủ trương chính sách của Nhà nước còn hạn chế.
- Về kiến thức: Một số giáo viên chưa thật sự chủ động nghiên cứu các phương pháp giáo dục trẻ theo hướng đổi mới, việc thiết kế các hoạt động giáo dục cũng như ứng dụng các phần mềm dạy học thông minh trong giảng dạy còn hạn chế.
- Thiếu nguồn nhân lực thông thạo về công nghệ thông tin để phổ biến, hướng dẫn trong nhà trường. Giáo viên lớn tuổi tiếp cận với công nghệ thông tin còn hạn chế, chưa linh hoạt, sáng tạo trong việc dạy trẻ phát huy tính tích cực và lấy trẻ làm trung tâm.

PHẦN THỨ HAI
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2024 – 2025.

I. CÁC CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-UBND ngày 1/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hải Dương về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- Căn cứ công văn số 1849/SGDDĐT-GDMN ngày 04/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hải Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2024 - 2025;
- Căn cứ Hướng dẫn số 243/PGDĐT-GDMN, ngày 06/9/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Gia Lộc về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024 - 2025;
- Căn cứ chủ đề năm học 2023-2024 của toàn ngành giáo dục: "Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo"
- Căn cứ vào kế hoạch số 12/ KH - MNGH, ngày 8/9/2024, về việc nhiệm vụ năm học và bản phân công chuyên môn năm học 2024 - 2025 của Ban giám hiệu trường Mầm non Gia Hòa.
- Căn cứ kết quả năm học 2023 - 2024 của trường, của Khối Nhà trẻ và tình hình thực tiễn của khối, của nhà trường, địa phương.

II. KẾ HOẠCH CHUNG

1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

- Năm học 2024 - 2025 toàn khối nhà trẻ có 8 đ/c Trong đó: CBQL: 01; Giáo viên: 6; NVND: 01. CBGV, NV trong biên chế: 6 đ/c. Không có giáo viên hợp đồng. CBGV, NV Nữ: 8 ; Đảng viên: 8 đ/c.
- 100% đạt trình độ chuẩn, trên chuẩn.

1.1. Thuận lợi

- Các lớp nhà trẻ được học theo đúng độ tuổi, có đủ phòng học kiên cố, đủ diện tích, đẹp, sạch sẽ. Nhà vệ sinh khép kín nên rất thuận tiện cho sinh hoạt và hoạt động của trẻ.
- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, đoàn kết, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- 100% giáo viên được tham gia dự tập huấn hè của trường tổ chức về chương trình chăm sóc giáo dục trẻ.
- Cô nuôi được học lớp Sơ cấp nấu ăn, được cấp GCNVSATTP.
- Các bậc cha mẹ trẻ luôn tin tưởng vào chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ trong nhà trường. Có sự phối kết hợp giữa “Gia đình - Nhà trường - Phụ huynh học sinh và cộng đồng” trong việc chăm sóc giáo dục trẻ.

Bên cạnh những thuận lợi trên khối nhà trẻ còn gặp những khó khăn sau:

1.2. Khó khăn

- Do cháu trong độ tuổi nhà trẻ còn quá nhỏ nên việc huy động cháu ra nhóm, lớp gặp nhiều khó khăn. Phần lớn số trẻ đến lớp lần đầu tiên. Các cháu ra lớp rải rác trong tất cả các tháng trong năm học nên việc ổn định và rèn nề nếp cho các cháu rất khó khăn.

- Một số giáo viên kỹ năng sư phạm chưa linh hoạt, sáng tạo, việc ứng dụng CNTT của một số giáo viên còn hạn chế.

- Bếp các cửa sổ, lưới chắn ruồi muỗi chưa được đảm bảo chất lượng. Một số dụng cụ chia ăn cho trẻ chưa phù hợp còn cộc cạch.

- Giáo viên, cô nuôi ít được tham quan học tập kinh nghiệm tại các trường mầm non trong huyện, trong tỉnh do số lượng tổ chức các buổi chuyên đề, tập huấn của các cấp chưa nhiều thành phần tham dự chủ yếu là cán bộ quản lý và tổ trưởng chuyên môn, không có nhiều cơ hội cho giáo viên, cô nuôi tham dự để học tập, trao đổi kinh nghiệm.

Trên cơ sở thực tiễn của tổ và sự chỉ đạo của nhà trường, năm học 2024 – 2025 tổ Nhà trẻ - Nuôi dưỡng trường MN Gia Hòa xác định những nội dung kế hoạch để thực hiện như sau:

2. Phát triển số lượng:

a. Chỉ tiêu: - Số lớp kế hoạch giao là 03 nhóm.

Số cháu trong độ tuổi nhà trẻ: 132 cháu.

- Phân đầu trẻ ra nhóm lớp khối nhà trẻ: $63 \text{ trẻ} / 132 \text{ trẻ} = 47,7\%$

- Tỷ lệ trẻ trên địa bàn đi học khối nhà trẻ: $58 \text{ trẻ} / 132 \text{ trẻ} = 43,9\%$.

Cụ thể như sau:

Nhóm 25 - 36 tháng A: 21 cháu.

Nhóm 25 - 36 tháng B : 21 cháu.

Nhóm 25 - 36 tháng C : 21 cháu.

b. Biện pháp thực hiện:

- Phối hợp với Ban giám hiệu nhà trường phân công giáo viên đến từng hộ gia đình điều tra trẻ trong độ tuổi và làm công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh để thu hút trẻ đến lớp.

- Đồng thời kết hợp tuyên truyền trẻ ra lớp bằng mọi hình thức: Mạng, loa truyền thanh, trang web...

- Trang trí lớp khang trang, khoa học theo nội dung tháng và theo nội dung 09 chủ đề trong năm học tạo môi trường thu hút trẻ. Nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ nhất là chất lượng chăm sóc để trẻ sạch sẽ, tăng cân ... nhanh nhẹn hơn các cháu ở gia đình chăm sóc.

3. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục:

3.1. Chăm sóc- nuôi dưỡng:

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối cả về tinh thần và không mắc các dịch bệnh theo mùa.

- 100% trẻ đến trường được ăn bán trú dưới mọi hình thức. Đảm bảo VSATTP cho trẻ. 100% Có đủ đồ dùng cá nhân phục vụ cho trẻ, các nhóm lớp có đủ nước sạch sử dụng hàng ngày, có nước ấm về mùa đông. 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/ năm và được theo dõi SK trên biểu đồ tăng trưởng (Đối với trẻ 24-36 tháng cân 3 tháng/lần, đo 3 tháng/lần. Đối với trẻ 18-24 tháng cân 1 tháng/lần, đo 1 tháng/lần)

Duy trì tỷ lệ trẻ phát triển bình thường:

+ Về chiều cao: 62/63 trẻ đạt **98.4%**.

+ Về cân nặng : 62/63 trẻ đạt **98.4%**.

Phòng chống trẻ béo phì và giảm tỉ lệ trẻ SDD từ 1 - 2 % so với đầu năm.

- 100% trẻ đến lớp được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/ năm

- 2/2 nhân viên nuôi dưỡng có chứng chỉ nấu ăn, và chứng chỉ VSATTP, có giấy khám sức khỏe 6 tháng 1 lần.

Biện pháp thực hiện:

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục thực hiện các nội dung của chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ em” và thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho CBGV và học sinh theo quy định tại thông tư 06/2022/ TT/BGDĐT ngày 11/5/2022. Thực hiện nghiêm Kế hoạch số 08/KH - MNGH của trường MN Gia Hòa về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích.

Kết hợp cùng Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch và chỉ đạo quán triệt giáo viên thực hiện tốt các quy định về phòng chống dịch bệnh theo chỉ đạo của các cấp quy định. Thường xuyên kết hợp với Trạm y tế xã, địa phương trong việc phòng chống dịch bệnh; thiên tai lũ lụt, hỏa hoạn...phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ, người chăm sóc trẻ đảm bảo an toàn cho trẻ khi trẻ nghỉ học ở nhà.

Thường xuyên nhắc nhở giáo viên các nhóm lớp trong giờ đón trả trẻ đảm bảo giao nhận trẻ đúng quy định có sổ giao nhận ký kết của phụ huynh học sinh.

- Tổ chức ăn bán trú cho trẻ theo đúng Công văn số 1118/SGDDĐT - CTTT ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Sở Giáo dục - Đào tạo, Số bữa ăn của trẻ tại trường đảm bảo trẻ nhà trẻ ăn 2 bữa chính và 1 bữa phụ, trẻ mẫu giáo ăn một bữa chính và 1 bữa phụ. Xây dựng thực đơn chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị theo quy định, phù hợp với thực phẩm sẵn có ở địa phương, thực hiện chế biến theo đúng thực đơn, đảm bảo đủ năng lượng và cân đối giữa các chất sinh năng lượng của thực đơn và theo phần mềm bán trú cân đối lượng các chất dinh dưỡng. Tổ chức cho trẻ uống sữa tại trường 3 lần/tuần.

- Thực hiện nghiêm túc công văn số 423/BGDDĐT- GDMN ngày 07/02/2023 về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại nhà trường: phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục mầm non theo quy định; thực hiện hiệu quả phần mềm dinh dưỡng để nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng nuôi dưỡng trẻ, đảm bảo số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN. Tăng cường công tác giám sát của Ban giám hiệu, Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ.

Xây dựng mô hình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng. Khuyến khích sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng xã hội trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ tại nhà trường. Huy động sự đóng góp của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú.

Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và trình vệ sinh, nước sạch; có giải pháp cải tiến, nâng cao chất lượng ăn bán trú cho trẻ. bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhà trường; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm lòng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế sức khỏe; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh. Đảm bảo các điều kiện an toàn phòng chống dịch bệnh khi trẻ đến trường. Thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch. Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh cho trẻ mầm non; bảo đảm các yêu cầu trong phòng chống dịch bệnh; phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ, người chăm sóc trẻ bảo đảm an toàn cho trẻ phòng tránh dịch bệnh. Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tư tưởng và hành động cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên mầm non vừa phòng, chống dịch hiệu quả. Tiến hành Dạy trẻ kỹ năng rửa tay bằng xà phòng, đeo khẩu trang, sát khuẩn tay thường xuyên, vệ sinh trẻ, vệ sinh phòng, lớp, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi của trẻ.

Đảm bảo chất lượng trong sử dụng sản phẩm sữa theo Công văn số 1381/SGDDĐT- GDMN ngày 26/10/2016 của Sở GDĐT và nước uống cho trẻ trong trường mầm non.

Thực hiện chương trình sữa học đường, tổ chức cho trẻ uống sữa bột Vinamilk nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc của trẻ. Cho trẻ uống nước đảm bảo vệ sinh bằng nước đóng bình của Công ty nước uống tinh khiết 307 (chú ý đảm bảo số lượng và chất lượng).

Làm tốt công tác tuyên truyền đến cha mẹ trẻ để nâng chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ 17.000đ/ngày. Quán triệt nhân viên chế biến món ăn đảm bảo đủ dinh dưỡng và hợp lý. Xây dựng chế độ ăn cho trẻ đảm bảo cân đối, đa dạng, phù hợp với độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Công văn số 165/PGDĐT-THTĐ ngày 13/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học năm học 2022-2023; tăng cường các hoạt động vệ sinh phòng nhóm, đảm bảo 100% trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng.

Thực hiện chương trình sữa học đường, theo Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và học sinh tiểu học. Tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh đóng góp kinh phí cho trẻ uống 3 bữa sữa/tuần tại trường và cho trẻ uống sữa hàng ngày tại nhà.

Thực hiện tốt công tác tổ chức ăn bán trú cho trẻ mầm non theo các văn bản hướng dẫn: Công văn số 1551/SGDĐT-GDMN ngày 12/12/2017 hướng dẫn xây dựng bếp ăn bán trú đảm bảo chất lượng trong trường mầm non; Công văn số 263/SGDĐT-GDMN ngày 16/3/2018 về việc tăng cường chỉ đạo, quản lý công tác tổ chức bán trú trong các cơ sở GDMN. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc nhận thực phẩm hàng ngày đảm bảo tay 3 nhân viên bếp ăn, giáo viên, Ban giám hiệu. Phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc nhận thực phẩm, giám sát chế biến món ăn.

Thực hiện tốt phần mềm quản lý công tác bán trú tại trường của Công ty Viettec đã được Vụ GDMN thẩm định.

Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm theo Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 - 2025”.

Tăng cường tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì.

- Phối hợp với Trung tâm y tế và trạm y tế của xã thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho trẻ, giáo viên, nhân viên và công tác vệ sinh phun khử khuẩn trường, nhóm lớp học, đồ dùng, đồ chơi và các yêu cầu về phòng chống dịch bệnh của Chính phủ theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện nghiêm túc Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện và đảm bảo an toàn cho trẻ. Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBQL, GVNV và phụ huynh trong công tác đảm bảo tuyệt đối an toàn, thân thiện với trẻ. Thường xuyên rà soát đồ dùng, đồ chơi đảm bảo an toàn cho trẻ khi học và khi chơi.

- Đảm bảo các nhà vệ sinh phải luôn sạch sẽ khô ráo, không trơn trượt và được sắp xếp gọn gàng, khoa học, trang trí đẹp mắt, phù hợp với trẻ, không để các chất tẩy rửa, hoá chất trong tầm với của trẻ.

- + Triển khai tới 100% giáo viên cách phòng chống các tai nạn thương tích, cho trẻ tại các buổi họp, sinh hoạt chuyên môn.

- + Giáo viên bảo quản, sắp xếp đồ dùng tư trang cá nhân cho trẻ gọn gàng không để nhảm lẫn, mất mát.

- Triển khai tới giáo viên cho trẻ uống nước đầy đủ, có nước ấm vào mùa đông. Bổ sung đầy đủ đồ dùng vệ sinh, cá nhân cho các lớp và đảm bảo phải được sử dụng thường xuyên.

- Các nhóm lớp thực hiện việc cân đo, tính biểu đồ của 100% nhóm lớp (gồm: cân nặng theo tuổi; chiều cao theo tuổi; cân nặng theo chiều cao đối với trẻ từ 01 tháng đến 60 tháng tuổi)

- Chỉ đạo, tư vấn giáo viên thực hiện tốt chuyên đề “ Phát triển nhận thức” và chuyên đề “ phát triển vận động” cho trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên làm tốt công tác vệ sinh cá nhân trẻ, vệ sinh môi trường, chú trọng rèn kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ cho trẻ

2.2 Chất lượng giáo dục

- 100% các lớp đảm bảo an toàn, Trang trí nhóm lớp theo chủ đề năm học “Trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” gắn với việc nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề: “Xây dựng trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 – 2025”.

- Chỉ đạo 100% nhóm lớp thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN, chú trọng đến phương pháp giáo dục “Lấy trẻ làm trung tâm” và đánh giá trẻ hằng ngày.

- 100% trẻ được đánh giá theo đúng giai đoạn.
- 100% trẻ nắm được kỹ năng, yêu cầu kiến thức của mọi hoạt động theo từng độ tuổi, đạt từ yêu cầu trở lên.
- 100% GV soạn bài trước 1 tuần. Biết cách xây dựng kế hoạch và lồng ghép, tích hợp nội dung: GDBVMT; GDATGT; GD kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ cho trẻ một cách phù hợp với độ tuổi, với các hoạt động và các chủ đề.
- 100% trẻ nhanh nhẹn, khỏe mạnh, có nền nếp và thói quen tốt, có những kỹ năng tự phục vụ ban đầu, nắm chắc yêu cầu, kiến thức, kỹ năng của hoạt động. Thể hiện cụ thể: Bé chăm = 91% trở lên, bé ngoan và bé ngoan toàn diện = 90% trở lên.
- 100% GV nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN sau sửa đổi. 100% GV được dự giờ xếp loại từ đạt yêu cầu trở lên, trong đó loại Khá, giỏi đạt từ 70% trở lên.
- 100% các nhóm tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm"
- 100% giáo viên thực hiện các phong trào thi đua "Dạy tốt, học tốt"
- 100% nhóm, lớp có đủ các loại ĐDDC theo danh mục quy định.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Giáo viên các lớp làm tốt việc vận động, tuyên truyền phụ huynh đưa con đi học đều đặn.
- Chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020; Chú trọng các giải pháp thực hiện chủ đề "Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương" phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường, của nhóm lớp. Chỉ đạo các nhóm lớp lồng ghép, tích hợp các nội dung đảm bảo an toàn, giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai, dịch bệnh; xây dựng môi trường thân thiện lớp học hạnh phúc, trường học hạnh phúc...; tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm.
- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong GDMN, hướng dẫn giáo viên soạn bài trên máy vi tính, khuyến khích giáo viên xây dựng và sử dụng phần mềm kế hoạch giáo dục. Sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động CSGD trẻ theo tinh thần LTLTT, tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ.
- Chỉ đạo các nhóm lớp tích cực tìm tòi nghiên cứu, trang trí nhóm lớp theo chủ đề năm học "Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương" gắn với việc nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề: "Xây dựng trường Mầm non lấy trẻ

làm trung tâm giai đoạn 2021 – 2025”. Tạo môi trường cho trẻ được trải nghiệm lấy trẻ làm trung tâm.

- + Tổ phối hợp với ban giám hiệu để lựa chọn giáo viên cứng về chuyên môn phân công và bồi dưỡng dạy chuyên đề. Sau mỗi chuyên đề có thảo luận rút kinh nghiệm thống nhất phương pháp. Các chuyên đề được chuẩn bị chu đáo, tổ chức đúng thời gian quy định, đạt kết quả.

- + Giáo viên các lớp tạo môi trường xanh, sạch, đẹp, thân thiện, an toàn, sử dụng các nguyên vật liệu tự nhiên sẵn có để tạo ra một số đồ dùng đồ chơi phù hợp đưa vào các hoạt động hàng ngày.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 161/KH-BGDĐT ngày 26/3/2018 của Bộ GD&ĐT về kế hoạch thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến 2030 đối với GD&ĐT; Các lớp xây dựng góc thư viện thân thiện, tạo điều kiện cho trẻ có tranh truyện phong phú đa dạng để giúp trẻ xem tranh truyện ở mọi lúc mọi nơi; Hướng dẫn phụ huynh lựa chọn sách truyện và dành thời gian đọc sách cho con tại nhà.

Chỉ đạo giáo viên chủ động, sáng tạo trong việc nghiên cứu. Học hỏi, áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; đổi mới phương pháp giáo dục "Lấy trẻ làm trung tâm"; Đẩy mạnh việc phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc bảo đảm điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong thực hiện chương trình GDMN.

- Giáo viên các lớp thực hiện nghiêm túc việc đánh giá trẻ cuối ngày, đánh giá trẻ cuối giai đoạn để điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp và hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá sự phát triển của trẻ theo qui định tại Chương trình GDMN.

Đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, dành thời gian để các thành viên trao đổi, thảo luận, khuyến khích giáo viên mạnh dạn đưa ra các ý tưởng sáng tạo. Tăng cường tổ chức các chuyên đề “Nâng cao chất lượng phát triển nhận thức, phát triển vận động theo tinh thần lấy trẻ làm trung tâm”; chuyên đề theo phương pháp nghiên cứu bài giảng của trường và của các tổ chuyên môn.

- Chỉ đạo nghiêm túc việc thực hiện chương trình thời gian biểu, giờ nào việc ấy và thực hiện tốt quy chế chuyên môn.

4. Công tác tuyên truyền và XHHGD:

*** Chỉ tiêu:**

- 3/3 nhóm lớp có góc tuyên truyền về chủ đề, về ATGT; GDBVMT; Kỹ năng sống;... Về các dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ...

- Tuyên truyền tới 100% các bậc phụ huynh về mục tiêu, nội dung và tầm quan trọng của Chương trình GDMN sau sửa đổi và kiến thức nuôi dạy con theo khoa học.

***. Biện pháp thực hiện:**

- Chỉ đạo và hướng dẫn giáo viên sưu tầm tranh ảnh, xây dựng góc tuyên truyền đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức, phù hợp với độ tuổi của trẻ.

- Phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể địa phương, xây dựng nội dung tuyên truyền hội thảo qua truyền thanh và lồng ghép với các cuộc họp phụ huynh, cuộc họp đoàn thể.

5. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn.

*** Chỉ tiêu:**

- Khối nhà trẻ có kế hoạch sinh hoạt 2 tuần/ lần ghi chép đầy đủ, thảo luận sôi nổi.

- 3/3 nhóm trong tổ có đủ các loại SHSSS và xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể như: Kế hoạch năm, kế hoạch tháng, kế hoạch tuần.

- 100% CBGV tham gia các đợt hội giảng: 20/10; 20/11; 8/3 đạt kết quả tốt.

- 100% CB, GV trong tổ sử dụng thành thạo máy vi tính, biết khai thác cổng TTĐT và UDCNTT trong hoạt động chuyên môn, có từ 1-2 GV giỏi về tin học.

- Tổ chức chuyên đề Nâng cao chất lượng chuyên đề “phát triển nhận thức”, “phát triển vận động” theo tinh thần lấy trẻ làm trung tâm”.

*** Biện pháp thực hiện:**

- 100% GV tổ chức các HĐGD phù hợp, linh hoạt với trẻ, đa dạng và đổi mới các phương pháp theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm; chuyên đề “phát triển nhận thức,, “phát triển vận động, và tiếp tục làm bổ sung đồ dùng phục vụ cho CĐ. Phát động thi đua dạy tốt và làm đồ dùng tự tạo chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, động viên các thành viên trong tổ tích cực tham gia.

- Hướng dẫn, tư vấn GV xây dựng và thực hiện kế hoạch BDTX, kế hoạch bồi dưỡng tích lũy phù hợp với đặc điểm của từng GV dựa vào các mặt yếu của bản thân để xây dựng trong năm học trước, có kiểm tra và giám sát KH.

- Nhắc nhở GV tự học qua các hình thức: Nghiên cứu bài học, học qua mạng, tổ chức tập huấn, sinh hoạt CM, tư vấn giải đáp các ND còn khó khăn, chú ý bồi dưỡng GV tại chỗ.

- Chỉ đạo các nhóm lớp kết hợp với PH để sưu tầm các NVL có sẵn ở địa phương làm ĐDDC phù hợp với các hoạt động.

- Tăng cường tổ chức SHCM theo hướng nghiên cứu bài giảng.

+ Động viên GV tham gia các lớp tập huấn về CM như: Tập huấn hè, hội thi, hội giảng..

+ Suu tầm và lựa chọn các ND, soạn giảng theo hướng tích hợp chủ đề và phù hợp với khả năng của trẻ. Vận động các GV vào các trang KNS cho trẻ mầm non để lấy tư liệu phục vụ cho GD kỹ năng sống cho trẻ.

- Khắc phục các hạn chế, tồn tại trong tổ chức các HĐGD. Tìm ra các biện pháp vừa nâng cao năng lực, chuyên môn của GV vừa nâng cao chất lượng CSGD trẻ.

+ Tạo cơ hội cho GV được phát huy sự sáng tạo, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN, với tình hình thực tế tại địa phương, trường và khả năng của trẻ.

- Bồi dưỡng kỹ năng đánh giá trẻ cuối ngày, cuối giai đoạn.

- Bồi dưỡng kỹ năng đọc kể diễn cảm, kỹ năng vận động theo nhạc, thiết kế các HĐGD cho trẻ trải nghiệm, nhận biết.

- 100% GV soạn bài bằng máy vi tính và 90% GV biết ứng dụng công nghệ thông tin. Khai thác cổng thông tin điện tử, Internet có hiệu quả.

- Chỉ đạo GV tự xây dựng kế hoạch dự giờ đồng nghiệp. Ghi chép, đóng góp ý kiến, rút kinh nghiệm và tư vấn cho đồng nghiệp của mình ngay tại chỗ.

- Tham gia đầy đủ hội giảng, hội thi, chuyên đề các cấp tổ chức.

6. Chuyên đề.

- 100% nhóm lớp tiếp tục thực hiện tốt chủ đề trọng tâm năm học 2024 – 2025 “Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương” gắn với việc nâng cao chất lượng thực hiện chuyên đề: “Xây dựng trường Mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 – 2025”.

- Khối NT có kế hoạch thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025, thực hiện chuyên đề chuyên sâu: Chuyên đề “ Phát triển nhận thức”; “ Phát triển vận động,, phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của trẻ, của trường, lớp.

- 100% lớp xây dựng được môi trường GDLTLT; xây dựng môi trường cho trẻ trải nghiệm tại các hành lang trước và sau lớp học.

- 100% giáo viên biết soạn bài và biết tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường tổ chức các hoạt động cho trẻ trải nghiệm cho trẻ.

- Trong năm 100% GV thực hiện chuyên đề chuyên đề lồng ghép vào các NDGD.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Nghiên cứu các công văn, hướng dẫn của Sở, Phòng GDĐT về việc thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 – 2025 gắn với chủ đề năm học “Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”. Triển khai kế hoạch thực hiện các chuyên đề chuyên sâu của khối.

- Tổ thực hiện các chuyên đề, xây dựng các tiết dạy mẫu và sinh hoạt chuyên môn theo các bước:

+ Bước 1: Giao cho 1 đồng chí trong tổ chuyên môn vững viết báo cáo chuyên môn.

+ Bước 2: Xây dựng tiết dạy mẫu.

+ Bước 3: Cử giáo viên có kỹ năng sư phạm tốt dạy thực hiện chuyên đề.

+ Bước 4: Sơ kết chuyên đề giáo viên nhận xét đánh giá tiết dạy.

+ Bước 5: Tổng kết lại chuyên đề rút ra biện pháp thực hiện chuyên đề.

- Tiến hành cho giáo viên tập huấn, bồi dưỡng về ứng dụng CNTT vào giảng dạy. Tư vấn cho GV các hình thức học tập, tìm hiểu kiến thức qua máy tính, ứng dụng các phần mềm dạy học thông minh trong giảng dạy, thiết kế giáo án điện tử... Thực hiện chương trình GDMN sửa đổi, bổ sung,

7. Hội thi, hội giảng và sáng kiến:

a/ Chỉ tiêu:

- 100% GV tham dự Hội thi "*Giáo viên giỏi*" cấp trường đạt từ Khá trở lên. Trong đó: G = 4 - 5 GV. Giáo viên tham gia giáo viên dạy giỏi cấp huyện.

- **Sáng kiến** : 100% CBGV khối nhà trẻ tham gia viết và áp dụng SK: Phần đầu 100% SKKN được xếp loại cấp trường, trong đó T = 4 - 5 SKKN, có Từ 2- 3 bài được xếp loại cấp huyện.

b/ Biện pháp thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức tốt hội giảng , hội thi cấp trường và hội thi đồ dùng đồ chơi tự tạo vào tháng 10/2024. Phát động giáo viên tích cực làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo.

+ Tổ chức tham mưu với BGH về các đề tài sáng kiến đã được xếp loại từ cấp huyện trở lên của các năm học trước để GV cùng học tập và hướng dẫn giáo viên viết sáng kiến kinh nghiệm.

8. Tổ chức, đổi mới nội dung, hình thức SHTCM.

*** Chỉ tiêu phần đầu:**

- 100% giáo viên trong tổ được triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo chuyên môn của các cấp.

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo quy định: sinh hoạt định kỳ ít nhất 2 tuần/lần. Duy trì nề nếp sinh hoạt cho 100% giáo viên và nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn.

+ Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài giảng nhằm nâng cao chất lượng đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp sinh hoạt tổ trong đó chú trọng đến phát triển phù hợp với thực tế, môi trường giáo dục, tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường các hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

- 100% có đủ hồ sơ sổ sách chuyên môn tổ, cá nhân theo quy định. Trình bày sạch sẽ, khoa học và cập nhật kịp thời.

- 3/3 nhóm trong tổ có đủ HSSS và xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể như: Kế hoạch năm, kế hoạch tháng, kế hoạch tuần.

- 100% giáo viên có giáo án, đồ dùng dạy học trước khi lên lớp, được kiểm tra HĐSP nhà giáo 1 lần/ năm và kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch của BGH, kiểm tra đột xuất. Phân đấu các hoạt động được kiểm tra đạt loại khá trở lên.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Nhắc nhở giáo viên tham dự họp hội đồng sư phạm hàng tháng nghe và ghi chép nội dung các văn bản mới. Kết hợp cùng BGH triển khai kịp thời đến giáo viên trong tổ các văn bản chỉ đạo chuyên môn của cấp trên để thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn và tổ chức sinh hoạt chuyên môn đúng thời gian, lựa chọn nội dung sát với thực tế nhằm nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt chuyên môn. Tổ trưởng soạn thảo nội dung sinh hoạt và gửi trước vào gmail cho các thành viên trong tổ nghiên cứu trước để tiến hành tổ chức họp đạt kết quả cao.

+ Khắc phục các hạn chế, tồn tại trong công tác CSGD của các nhóm lớp trong tổ. Tìm ra các biện pháp để vừa nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên vừa nâng cao chất lượng giáo dục chăm sóc trẻ.

- Tạo cơ hội cho giáo viên phát huy hết sự sáng tạo, đa dạng các hình thức và phương pháp CSGD trẻ theo tinh thần LTLTT nhưng phù hợp với điều kiện của địa phương, của trường, của nhóm lớp và khả năng của trẻ.

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện, tôn trọng, hợp tác, hỗ trợ nhau, đảm bảo cơ hội phát triển của mỗi giáo viên.

- Bám sát vào nhiệm vụ của trường để xây dựng kế hoạch chuyên môn phù hợp với đặc thù của tổ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào trong bồi dưỡng giáo viên như: Lập nhóm zalo của tổ/trường để chia sẻ thông tin, hướng dẫn chia sẻ kinh nghiệm.

9. Công tác tuyên truyền các bậc cha mẹ học sinh và XHHGD.

a/ Yêu cầu:

- Làm tốt công tác kết hợp với phụ huynh cho trẻ đến trường đạt chỉ tiêu giao.

- Phối kết hợp có hiệu quả trong công tác CSGD trẻ.

- Động viên các bậc phụ huynh đóng góp đầy đủ các khoản thu hộ cũng như thu theo thỏa thuận.

b/ Biện pháp;

Tiếp tục huy động các tổ chức, cá nhân hảo tâm tự nguyện tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường với các hình thức đa dạng, thiết thực, hiệu quả như kêu gọi lắp điều hòa các phòng còn lại. Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011.

Triển khai, phổ biến và hướng dẫn giáo viên thực hiện nghiêm túc các văn bản như Luật Giáo dục sửa đổi năm 2019; các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; Phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

10. Công tác thi đua:

*** Chỉ tiêu:**

*** Chỉ tiêu:**

Đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN

+ Tốt: 5/7 đ/c = 71,4%

+ Khá: 2/7 đ/c = 28,6 %

Đánh giá CCVC người LĐ

+ HTSXNV: 3/7 = 42,9%.

+ HTTNV: 4/7 = 57,1 %

Danh hiệu thi đua

CSTD: 2/7 đ/c = 28,6 %

LĐTT: 5/7 đ/c = 71,4 %

Danh hiệu thi đua của tổ: LDTT

***. Biện pháp thực hiện:**

- Động viên khuyến khích, đôn đốc cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn sáng tạo, linh hoạt, cuối năm được đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non, xếp loại công chức, viên chức cuối năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Trên đây là toàn bộ kế hoạch chỉ đạo hoạt động chuyên môn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của tổ Nhà trẻ. Tổ rất mong được sự tham gia ý kiến và sự quan tâm tạo điều kiện của BGH nhà trường để kế hoạch được hoàn thiện hơn, giúp tổ Nhà trẻ hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2024 - 2025.

Yết kiên, Ngày 11 tháng 9 năm 2024

PHT DUYỆT KẾ HOẠCH

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Đỗ Thị Huế

Phạm Thị Hà

B. KẾ HOẠCH THÁNG

KẾ HOẠCH THÁNG 09/ 2024.

NỘI DUNG CÔNG VIỆC	BIỆN PHÁP THỰC HIỆN	THỜI GIAN	KẾT QUẢ	HẠN CHẾ
Tuần 1+2				
- Tiếp tục dọn vệ sinh, trang trí sân, vườn trường, trong ngoài lớp học.	- Nhắc nhở GV trong tổ Vệ sinh môi trường trong ngoài lớp sạch sẽ			
-Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền vận động phụ huynh trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp và trẻ ăn bán trú tại trường.	- Đôn đốc GV đến nhà tuyên truyền vận động PH đưa trẻ ra nhóm, lớp và trẻ ăn bán trú.			
-Tổ chức lễ khai giảng năm học mới 2024 - 2025.	- GV sắp xếp chỗ cho trẻ và PH tham dự chu đáo.			
- Chỉ đạo các nhóm lớp duy trì cho trẻ nghe hát Quốc ca đầu tuần và giáo dục lòng ghép cho trẻ nghe các câu chuyện kể về tám gương đạo đức Hồ Chí Minh.	- Giáo viên mở băng cho trẻ nghe hát Quốc ca vào đầu tuần và nghe cô kể những câu chuyện về tám gương đạo đức Hồ Chí Minh.			
-Tham dự lớp bồi dưỡng chuyên môn do Phòng giáo dục tổ chức.	-Kết hợp cùng nhà trường cử giáo viên cốt cán tổ nhà trẻ tham dự lớp học do Phòng Giáo dục tổ chức			
-Học hè tại trường	- 100% GV trong tổ tham gia ghi chép đầy đủ.			
-Thống nhất chuyên môn năm học 2024 - 2025.	- Nghiên cứu văn bản hợp nhất số 01/ VBHNBGDDT để xây dựng và			

KẾ HOẠCH THÁNG 10 NĂM 2024.

NỘI DUNG CÔNG VIỆC	BIỆN PHÁP THỰC HIỆN	THỜI GIAN	KẾT QUẢ	HẠN CHẾ
Tuần 1+2				
- Tiếp tục huy động trẻ ra nhóm, lớp và ăn bán trú.	- CD giáo viên thực hiện tốt công tác CSGD trẻ và làm tốt công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh để huy động trẻ ra nhóm lớp và ăn bán trú.			
- Kết hợp cùng PHT tổ chức hội nghị CBCC, VC cấp tổ.	- Tổ trưởng triển khai nội dung của HN, trung cầu ý kiến của tổ.			
- Tham dự hội nghị CBCC,VC cấp trường.	- Chuẩn bị tốt ND được phân công.			
- XDKH tổ chuyên môn .	- Bám sát vào nhiệm vụ năm học và KH của HT, PHT, căn cứ tình hình thực tế của tổ để XD...			
- Tiếp tục nhắc nhở gv trong tổ làm tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Chú ý thời tiết giao mùa và phòng chống dịch bệnh.	- Giáo viên thực hiện tốt công tác CSGD trẻ và làm tốt công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh phòng chống dịch bệnh.			
- Sinh hoạt CM thực hiện kế hoạch chủ đề “ ĐDĐC của bé ” và trang trí lớp theo chủ đề.	- Nhắc nhở gv tham dự đầy đủ nghiên cứu chương trình soạn giảng cho phù hợp.			

- Kết hợp với trung tâm y tế tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ. - Cân đo bổ sung cho trẻ mới ra.	- Trẻ có đủ sổ SK. GV nhắc PH cho trẻ đi học đầy đủ.			
	- Giáo viên kết hợp với y tế cân - đo cho trẻ lấy số liệu gửi về trường.			
Tuần 3+4 - Họp tổ chuyên môn	- Giáo viên trong tổ tham gia đóng góp ý kiến và ghi chép đầy đủ.			
- Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày phụ nữ 20/10, 20/11.	- GV, NV trong tổ thi đua dạy tốt, học tốt chào mừng ngày phụ nữ VN 20/10, 20/11.			
- Tổ chức hội giảng, hội thi “GVG; ĐDDC” cấp trường chào mừng kỉ niệm ngày 20/10; 20/11.	- 100% GV tham gia đầy đủ. GV chuẩn bị đăng ký 1 bài thuyết trình, dạy 1 hoạt động, 1 loại đồ dùng đồ chơi tham gia hội giảng.			
- Triển khai công văn HD viết SKKN.	- Triển khai kế hoạch tới 100% GV trong tổ.			
- Tham dự chuyên đề “<i>Xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học theo hướng lấy trẻ làm trung tâm</i>” tại trường Mầm non Nhật Tân.	- Cử đúng thành phần tham dự học tập và triển khai áp dụng vào trường.			
- Tập hợp kết quả các mặt trong tháng.	- Lấy số liệu của các lớp và tổng hợp.			
- Xếp loại GV.	- Nhận xét đánh giá, xếp loại từng giáo			

KẾ HOẠCH THÁNG 11 NĂM 2024

NỘI DUNG CÔNG VIỆC	BIỆN PHÁP THỰC HIỆN	THỜI GIAN	KẾT QUẢ.	HẠN CHẾ
Tuần 1+2				
- Tiếp tục làm tốt công tác huy động trẻ ra nhóm, lớp và ăn bán trú.	- Giáo viên thực hiện tốt công tác CSGD trẻ và làm tốt công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh để huy động trẻ ra nhóm lớp và ăn bán trú.			
- Tham dự đón đoàn kiểm tra về kiểm tra công nhận trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ I, chuẩn lại sau 5 năm.	- Chuẩn bị các nội dung được phân công.			
- Chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc CTGDMN, chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ.	- Chỉ đạo thực hiện đúng thời gian biểu, không cắt xén CT.			
-Chỉ đạo khu nuôi dưỡng đảm bảo tuyệt đối an toàn thực phẩm, lưu mẫu thức ăn đúng quy định.	- Thực phẩm nhận từ nhà cung cấp tươi ngon, đảm bảo an toàn.			
- Tổ nuôi thực hiện theo thực đơn mùa đông từ 4/11, và thường xuyên VSMT và vs trong và ngoài bếp ăn sạch sẽ.	- Đôn đốc nhắc nhở Nhà bếp thực hiện đúng thực đơn theo mùa.			
- SHCM thực hiện	- Đánh giá công tác tháng 10 triển khai công tác tuần 1,2 tháng 11, thống			
chủ đề: “Các cô				

KẾ HOẠCH THÁNG 12 NĂM 2024

NỘI DUNG CÔNG VIỆC	BIỆN PHÁP THỰC HIỆN	THỜI GIAN	KẾT QUẢ	HẠN CHẾ
Tuần 1+2				
- Tiếp tục huy động trẻ ra lớp và rèn nề nếp, thói quen cho trẻ.	- Làm tốt công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh để huy động trẻ ra nhóm lớp và ăn bán trú.			
- Sinh hoạt CM: Thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục trẻ chủ đề “ Những con vật đáng yêu ” và trang trí nhóm lớp phù hợp với chủ đề.	- Nhắc nhở gv thực hiện tốt chương trình và trang trí lớp phù hợp chủ đề.			
- Đôn đốc GV tiếp tục thực hiện nội dung tuyên truyền về nội dung GD VS cá nhân (rửa tay bằng xà phòng) cho 100% trẻ đến trường, phòng chống dịch bệnh.	- 3/3 nhóm lớp có đầy đủ xà phòng. Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách (6 bước quy định).			
- Tổ chức thực hiện chuyên đề “ <i>Nâng cao chất lượng phát triển nhận biết theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm</i> ”.	- Phân công GV viết báo cáo lý thuyết, GV thực hiện hoạt động.			
- Khu nuôi dưỡng làm tốt công tác VSMT và ATTP cho trẻ.	- Nhắc nhở nhân viên nuôi dưỡng làm tốt công việc được giao.			
- GV lòng ghép nội dung GD kỹ	- Đôn đốc giáo viên trong tổ lòng ghép giáo			

niệm ngày thành lập “QĐNDVN,	dục và hát những bài hát nói về ngày 22/12 - ngày TLQĐNDVN.			
- Các lớp thực hiện nghiêm túc chương trình giảng dạy và quy chế chuyên môn.	- Gv thực hiện đúng chương trình thời gian biểu và quy chế chuyên môn.			
-Tham dự Hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi khối Nhà trẻ cấp huyện.	- Bồi dưỡng giáo viên đạt thành tích cao tham dự hội thi: “Giáo viên dạy giỏi cấp huyện”.			
<u>Tuần 3+4:</u>				
- Tổ chức hoạt động ngoại khóa chào mừng ngày 22/12 ngày thành lập QĐNDVN.	- Thực hiện phần việc được phân công.			
- Giáo viên dự giờ đồng nghiệp.	- GV dự giờ đồng nghiệp theo kế hoạch.			
- GV kết hợp với y tế cân và đo cho 100% số trẻ, theo dõi SK trẻ trên biểu đồ tăng trưởng.	- GV nhắc phụ huynh đưa con đi đến lớp đầy đủ và thực hiện việc cân, đo tính biểu đồ cho trẻ và tập hợp số liệu báo cáo về BGH.			
- Chỉ đạo hoàn thiện sổ sách nhà bếp.	- Tiếp tục kiểm tra hướng dẫn hoàn thiện tốt các loại hồ sơ nuôi ăn, đối khớp các loại sổ sách.			
- Tập hợp kết quả các mặt trong tháng.	- Lấy số liệu của các lớp và tổng hợp.			
- Hợp hội đồng	- 100% GV Tham gia ghi chép đầy đủ.			
<u>* Bổ sung:</u>				
.....				

KẾ HOẠCH THÁNG 01 NĂM 2025

NỘI DUNG CÔNG VIỆC	BIỆN PHÁP THỰC HIỆN	THỜI GIAN	KẾT QUẢ	HẠN CHẾ
Tuần 1+2				
- Tiếp tục triển khai GV các nhóm lớp tăng cường công tác tuyên truyền vận động trẻ đến lớp và ăn bán trú.	- Các nhóm lớp rà sát lại số học sinh trên địa bàn, kết hợp với các ban ngành đoàn thể của địa phương có KHVD trẻ ra lớp.			
- Chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc CTGDMN, chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ.	- GV các nhóm lớp thực hiện đúng thời gian biểu, không cắt xén CT.			
- Nuôi dưỡng thường xuyên cập nhập phần mềm bán trú.	- NVND cập nhật sổ sách và số liệu chính xác kịp thời, cập nhập phần mềm bán trú thường xuyên.			
- Thực hiện SHCM nghiên cứu theo bài giảng sau chuyên đề “phát triển nhận biết”.	- Phân công GV thực hiện tiết dạy.			
- SH tổ CM thực hiện chủ đề “Cây và những bông hoa đẹp” Lòng ghép giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục kỹ năng sống vào các CTCSGD trẻ.	- Triển khai nhiệm vụ tuần 1+2. Thảo luận thống nhất nội dung soạn giảng.			
- Tham dự Hội thảo “Áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến vào	- Cử đúng thành phần, tham dự và ghi chép đầy đủ.			

triển khai Chương trình GDMN” tại trường MN Phương Hưng.				
- Tham dự sơ kết học kỳ I. Triển khai nhiệm vụ học HKII.	- Tham dự để nghe NT đánh giá kết quả thực hiện và triển khai phương hướng nhiệm vụ HKII.			
- Cân đo bổ sung trẻ mới ra lớp.	- Gv các lớp kết hợp cùng y tế cân cho trẻ vào BD theo dõi chính xác số liệu và BC về trường.			
- Dự giờ đồng nghiệp	- Nhắc GV trong tổ dự giờ đồng nghiệp theo đúng kế hoạch.			
- Tiếp tục triển khai tới gv vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân.	- Đôn đốc gv trong tổ thực hiện cho tốt.			
<u>Tuần 3+4:</u>				
Sinh hoạt CM Lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động học, hoạt động vui chơi hàng ngày của trẻ.	- SHCM chỉ đạo và giải đáp những vướng mắc.			
- Hướng dẫn giáo viên, nhân viên trong tổ viết đề cương SK	- Triển khai tới 100% GV, Nv trong tổ.			
- Tổ chức hoạt động ngoại khóa “Bé vui hội đón	- Chỉ đạo các nhóm lớp chuẩn bị các gian hàng và			

KẾ HOẠCH THÁNG 02 NĂM 2025

NỘI DUNG CÔNG VIỆC	BIỆN PHÁP THỰC HIỆN	THỜI GIAN	KẾT QUẢ	HẠN CHẾ
Tuần 1+2 - Tiếp tục triển khai GV các nhóm lớp tích cực tuyên truyền tới các bậc phụ huynh để phụ huynh yên tâm đưa trẻ ra lớp, nâng cao tỷ lệ huy động trẻ so với đầu năm học. - SH tổ CM , thực hiện chủ đề : “Tết và mùa xuân” . - Dự giờ đồng nghiệp - Triển khai nhân viên vệ sinh khu vực nhà bếp. - Kết hợp với Trạm y tế xã truyền thông về chăm sóc sức khỏe trẻ.	- Kết hợp với các ban ngành, đoàn thể tiếp tục vận động phụ huynh đưa trẻ đến lớp. - Soạn bài phù hợp với chủ đề. - GV dự giờ đồng nghiệp theo đúng kế hoạch. -Thiện thường xuyên tổng vệ sinh khu vực trong ngoài nhà bếp theo lịch hàng tuần, phòng chống các bệnh dịch. - Nhắc nhở các nhóm lớp thường xuyên chăm sóc sức khỏe trẻ.	 <		

KẾ HOẠCH THÁNG 03 NĂM 2025

NỘI DUNG CÔNG VIỆC	BIỆN PHÁP THỰC HIỆN	THỜI GIAN	KẾT QUẢ	HẠN CHẾ
Tuần 1+2				
- Triển khai công tác tuyên truyền huy động trẻ ra nhóm lớp.	- Kết hợp với các ban ngành, đoàn thể tiếp tục vận động phụ huynh cho trẻ ra lớp.			
- Triển khai các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc việc chăm sóc giáo dục trẻ, xây dựng các góc tuyên truyền.	- Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao chất lượng CSGD.			
- Triển khai tới GVNV trong tổ vệ sinh trong ngoài lớp, vệ sinh bếp ăn và ATTP cho trẻ. Nghiêm túc thực hiện phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn cho trẻ,	- Đôn đốc gv, nv trong tổ thực hiện.			
- Dự giờ đồng nghiệp.	- GV dự giờ đồng nghiệp theo đúng kế hoạch.			
- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa và lồng ghép giáo dục, ý nghĩa ngày 8/3 cho trẻ.	- Chỉ đạo GV tổ chức cho trẻ hát, múa, đọc thơ làm hoa, làm thiệp về bà, mẹ, cô giáo...			
- Chỉ đạo xây dựng thực đơn mùa hè.	- Thống nhất chọn các thực phẩm có sẵn tại địa phương xây dựng thực đơn hợp lý các chất.			
- Kết hợp Chỉ đạo NVND tính khẩu phần ăn cho trẻ.	- Kết hợp kiểm tra lượng các chất DD, chỉ đạo bộ phận nuôi dưỡng điều chỉnh các chất cho phù hợp.			

KẾ HOẠCH THÁNG 4 NĂM 2025

NỘI DUNG CÔNG VIỆC	BIỆN PHÁP THỰC HIỆN	THỜI GIAN	KẾT QUẢ	HẠN CHẾ
<u>Tuần 1+2:</u> - Tiếp tục huy động trẻ ra lớp và trẻ ăn bán trú. - Triển khai các lớp thực hiện nghiêm túc công tác phòng bệnh, đảm bảo an toàn cho trẻ. - SH CM: thực hiện chủ đề: “Bé với phương tiện giao thông”. - Thực hiện thực đơn mùa hè. - Dự giờ đồng nghiệp -Kiểm tra chuyên đề thực hiện nhiệm vụ năm học (Học kì II) <u>Tuần 3+4:</u> - Sinh hoạt chuyên môn - Triển khai g/v thống kê số trẻ đã ra tại nhóm lớp để có kế hoạch tiếp tục huy động trẻ đạt chỉ tiêu kế hoạch giao. - Tham dự hội thảo “ Tăng cường thực hiện chương trình chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo	- GV trong tổ vận động phụ huynh đưa trẻ ra lớp và ăn bán trú. - Chỉ đạo GV thực hiện nghiêm túc phòng chống dịch bệnh và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. - GV nghiên cứu và thống nhất chương trình soạn giảng. - Triển khai nhân viên nuôi dưỡng chế biến món ăn theo thực đơn mùa hè. - GV dự giờ đồng nghiệp theo đúng kế hoạch. - KT môi trường trong và ngoài phòng nhóm lớp, KT một số hoạt động trong ngày. - Gv tham dự đầy đủ. - Các nhóm lớp tự rà soát số trẻ của lớp mình, vận động những trẻ chưa ra nhóm lớp. -Tham dự đúng thành phần.			

KẾ HOẠCH THÁNG 5 NĂM 2025

NỘI DUNG CÔNG VIỆC	BIỆN PHÁP THỰC HIỆN	THỜI GIAN	KẾT QUẢ	HẠN CHẾ
Tuần 1+2:				
- 3/3 nhóm lớp thống kê số trẻ đã ra tại nhóm lớp để có kế hoạch tiếp tục huy động trẻ đạt chỉ tiêu kế hoạch giao.	- Các lớp tự rà soát số trẻ của lớp mình vận động những trẻ chưa ra nhóm lớp.			
- Các nhóm lớp tiếp tục thực hiện nghiêm túc chương trình, nâng cao chất lượng các hoạt động, hoàn thành chương trình.	- Hướng dẫn giáo viên soạn bài, lồng ghép kiến thức cho phù hợp.			
- Phối kết hợp giữa nhà trường và phụ huynh học sinh trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ.	- Giáo viên các lớp gửi giấy mời phụ huynh đến tham quan lớp và dự bữa ăn của trẻ.			
- Chỉ đạo giáo viên lồng ghép nội dung GD kỷ niệm sinh nhật bác Hồ 19/5, “Tôi yêu Việt Nam”.	- Hướng dẫn giáo viên soạn bài lồng ghép kiến thức cho phù hợp.			
- Dự giờ đồng nghiệp .	- GV dự giờ đồng nghiệp theo đúng kế hoạch .			
Sinh hoạt CM thực hiện chủ đề	- ND đánh giá công tác cũ và triển khai công tác mới. GV thực hiện đúng theo chương trình.			
	- Chỉ đạo các lớp đánh giá trẻ theo các chỉ số.			

C/ DANH SÁCH CÁCH THÀNH VIÊN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Danh sách các thành viên trong tổ.

Số T T	Họ và tên	NTNS	Năm vào ngành	Trình độ	NV được phân công	XL CMNV năm trước.	DHTĐ năm trước	Ghi chú
1	Đỗ Thị Huế	02/1/1974	2002	ĐH	HPCM	Tốt	LĐTT	
2	Phạm Thị Hà	8/1/1990	2012	ĐH	TTCM – GV	Tốt	CSTĐ	
3	Đỗ Thị Xuê	5/7/1994	2022	ĐH	GV	Tốt	LĐTT	
4	Vũ Thị Ngát	13/5/1972	1995	ĐH	GV	Tốt	LĐTT	
5	Nguyễn Thị Hạnh	25/9/1979	2001	ĐH	TP- GV	Tốt	LĐTT	
6	Nguyễn Thị Thu Loan	27/12/197 1	1995	ĐH	GV	Tốt	LĐTT	
7	Tạ Thị Lan Anh	19/2/1996	2020	ĐH	GV	Tốt	LĐTT	
8	Nguyễn Thị Nga	19/4/1994		SC	ND			
9	Phạm Thị Lánh	1/8/1968		SC	ND			
10	Trần Thị Chanh	3/12/1987	2015	ĐH				

D. ĐĂNG KÝ ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN

T T	Họ và tên GV	Dạy lớp	Đăng ký đề tài SKKN
1	Đỗ Thị Huế	PHT – PTCM	Một số biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ ở trường mầm non.
1	Đỗ Thị Xuê	25-36 tháng A	Một số biện pháp phát huy tính tích cực trong các hoạt động của trẻ 24-36 tháng tuổi.
2	Vũ Thị Ngát	25-36 tháng A	Một số biện pháp dạy kỹ năng sống cho trẻ 24-36 tháng tuổi.
3	Phạm Thị Hà	25-36 tháng B	Một số biện pháp đảm bảo quyền trẻ em 24-36 tháng tuổi trong cơ sở giáo dục mầm non.
4	Nguyễn Thị Thu	25-36 tháng B	Một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt

	Loan		động với đồ vật cho trẻ nhà trẻ 24 – 36 tháng.
5	Nguyễn Thị Hạnh	25-36 tháng C	Một số biện pháp giúp nhóm trẻ 25 – 36 tháng tuổi có thói quen tốt trong ăn uống.
6	Tạ Thị Lan Anh	25 -36 tháng C	Một số biện pháp đổi mới nâng cao chất lượng dạy trẻ 25 – 36 tháng “ nhận biết tập nói
	Tổng		

7. THEO DÕI KẾT QUẢ HỘI THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CÁC CẤP

TT	Họ và tên giáo viên	Nhóm, lớp	Kết quả đạt được ở các cấp			Ghi chú
			Trường	Huyện	Tỉnh	
1	Đỗ Thị Huế	PHTCM				
2	Phạm Thị Hà	25-36 tháng				
3	Đỗ Thị Xuê	25-36 tháng				
4	Vũ Thị Ngát	25-36 tháng				
5	Nguyễn Thị Thu Loan	25-36 tháng				
6	Nguyễn Thị Hạnh	25-36 tháng				
7	Tạ Thị Lan Anh	25-36 tháng				

G. THEO DÕI CHẤT LƯỢNG TRẺ THEO THÁNG:

- I. Chất lượng chăm sóc sức khỏe.
1. Tháng 9/2024.

Tên nhóm	Trẻ ra lớp	Số trẻ ăn bán trú	Tỉ lệ %	Bé chăm, ngoan, bé toàn diện						Ghi chú
				Bé chăm		Bé ngoan		Bé toàn diện		
				Số trẻ	%	Số trẻ	%	Số trẻ	%	
NTA										
NTB										
NTC										
Cộng										

2. Tháng 10/2024.

Tên nhóm	Trẻ ra lớp	Số trẻ ăn bán trú	Tỉ lệ %	Bé chăm, ngoan						Ghi chú
				Bé chăm		Bé ngoan		Bé toàn diện		
				Số trẻ	%	Số trẻ	%	Số trẻ	%	
NTA										
NTB										
NTC										
Cộng										

5. Tháng 1/2025.

Tên nhóm	Trẻ ra lớp	Số trẻ ăn bán trú	Tỉ lệ %	Bé chăm, ngoan						Ghi chú
				Bé chăm		Bé ngoan		Bé diện toàn		
				Số trẻ	%	Số trẻ	%	Số trẻ	%	
NTA										
NTB										
NTC										
Cộng										

6. Tháng 2/2025.

Tên nhóm	Trẻ ra lớp	Số trẻ ăn bán trú	Tỉ lệ %	Bé chăm, ngoan						Ghi chú
				Bé chăm		Bé ngoan		Bé diện toàn		
				Số trẻ	%	Số trẻ	%	Số trẻ	%	
NTA										
NTB										
NTC										
Cộng										

7. Tháng 3/2025.

Tên nhóm	Trẻ ra lớp	Số trẻ ăn bán trú	Tỉ lệ %	Bé chăm, ngoan						Ghi chú
				Bé chăm		Bé ngoan		Bé diện toàn		
				Số trẻ	%	Số trẻ	%	Số trẻ	%	
NTA										
NTB										
NTC										
Cộng										

8. Tháng 4/2025.

Tên nhóm	Trẻ ra lớp	Số trẻ ăn bán trú	Tỉ lệ %	Bé chăm, ngoan						Ghi chú
				Bé chăm		Bé ngoan		Bé diện toàn		
				Số trẻ	%	Số trẻ	%	Số trẻ	%	
NTA										
NTB										
NTC										
Cộng										

9. Tháng 5/2025.

Bảng 3.2.23:										
Tên nhóm	Trẻ ra lớp	Số trẻ ăn bán trú	Tỉ lệ %	Bé chăm, ngoan						Ghi chú
				Bé chăm		Bé ngoan		Bé diện toàn		
				Số trẻ	%	Số trẻ	%	Số trẻ	%	
NTA										
NTB										
NTC										
Cộng										

*** Phân loại sức khoẻ theo biểu đồ tăng trưởng**

Tháng 9-2024.

Nhóm lớp	Số Trẻ	Số trẻ được cân		Phân loại sức khỏe						Béo phì	
				PTBT		SDD					
						-2		-3			
		Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %
Lớp NT A											
Lớp NT B											
Lớp NT C											
Tổng											

Chiều cao

Nhóm lớp	Số trẻ lớp	Số trẻ được đo		Phân loại chiều cao							
				PTBT	Thấp còi				Cao hơn bình thường		
					Độ 1		Độ 2				
		Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %
Lớp NT A											
Lớp NT B											
Lớp NT C											
Tổng											

*** Phân loại sức khoẻ theo biểu đồ tăng trưởng.**

Tháng: 12/2024.

***Cân nặng**

Nhóm lớp	Số trẻ nhóm lớp	Số trẻ được cân		Phân loại sức khỏe							
				PTBT		SDD				Béo phì	
						-2		-3			
		Số trẻ	Tỉ lệ %	Số Trẻ	Tỉ lệ %	Số Trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %
Lớp NT A											
Lớp NT B											
Lớp NT C											
Tổng											

Chiều cao

Nhóm lớp	Số trẻ ra lớp	Số trẻ được đo		Phân Loại chiều cao							
				PTBT		Thấp còi				Cao hơn BT	
						Độ 1		Độ 2			
		Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %
Lớp NT A											
Lớp NT B											
Lớp NT C											
Tổng											

*** Phân loại sức khoẻ theo biểu đồ trưởng.**

Tháng: 4/2025.

***Cân nặng**

***Cân nặng**

Nhóm lớp	Số trẻ ra lớp	Số trẻ được cân		Phân loại sức khỏe							
				PTBT		SDD				Béo phì	
						-2		-3			
		Số trẻ	Tỉ lệ %	Số Trẻ	Tỉ lệ %	Số Trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %
Lớp NT A											
Lớp NT B											
Lớp NT C											
Tổng											

Chiều cao

Nhóm lớp	Số trẻ ra lớp	Số trẻ được đo		Phân Loại chiều cao							
				PTBT		Thấp còi				Cao hơn BT	
						Độ 1		Độ 2			
		Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %	Số Trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %
Lớp NT A											
Lớp NT B											
Lớp NT C											
Tổng											

THEO DÕI KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ

CÁC BỆNH	KHÁM LẦN 1		KHÁM LẦN 2	
	Tổng số	Tỷ lệ %	Tổng số	Tỷ lệ %
Tổng số trẻ ra lớp				
Tổng số trẻ được khám				
Trẻ bình thường				
Trẻ bị mắc bệnh				
Hô hấp (Phổi)				
Ngoài da				
Dị tật bẩm sinh				
Sâu răng				
Mắt				

Tai - Mũi - Họng				
Bệnh khác				

6. THEO DÕI KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NỘI DUNG

TT	Họ và tên giáo viên	Nhóm lớp	Đánh giá thực hiện chuyên đề theo biểu điểm				Xếp loại
			Lớp học xanh	Lớp học an toàn	Lớp học thân thiện	Biểu điểm nhà bếp	
1	Đỗ Thị Xuê	NT A					
2	Vũ Thị Ngát						
3	Phạm Thị Hà	NT B					
4	Nguyễn Thị Thu Loan						
5	Nguyễn Thị Hạnh	NTC					
6	Tạ Thị Lan Anh						
8	Nguyễn Thị Nga	ND					
9	Nguyễn Thị Lánh						

7. THEO DÕI KẾT QUẢ HỘI THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CÁC CẤP

			Kết quả đạt được ở các cấp	
--	--	--	----------------------------	--

TT	Họ và tên giáo viên	Nhóm, lớp	Trường	Huyện	Tỉnh	Ghi chú
1	Đỗ Thị Xuê	25 -36 tháng A				
2	Vũ Thị Ngát	25 -36 tháng A				
3	Phạm Thị Hà	25 -36 tháng B				
4	Nguyễn Thị Thu Loan	25 -36 tháng B				
5	Nguyễn Thị Hạnh	25 -36 tháng C				
6	Tạ Thị Lan Anh	25 -36 tháng C				

*** Kết quả:**

- Số giáo viên dự thi cấp trường.....đạt tỷ lệ;.....

8. XẾP LOẠI NHÓM, LỚP HỌC KỲ I:

S T T	Tên nhóm, lớp	Hồ sơ số sách	Thực hiện chương trình	Thực hiện C.đề	Tạo môi trường ĐDDC	Nề nếp trẻ	Sức khỏe	Kết hợp với phụ huynh	Xếp loại chung
01	24-36 tháng A								
02	24-36 tháng B								
03	24-36 tháng C								

8.1. XẾP LOẠI NHÓM, LỚP HỌC KỲ II:

S TT	Tên nhóm, lớp	Hồ sơ số sách	Thực hiện chương trình	Thực hiện C. đề	Tạo môi trường ĐDDC	Nề nếp trẻ	Sức khỏe	Kết hợp với phụ huynh	Xếp loại chung
01	24-36 tháng A								
02	24-36 tháng B								
03	24-36 tháng C								

8.2. XẾP LOẠI NHÓM, LỚP CUỐI NĂM

S T T	Tên nhóm, lớp	Hồ sơ số sách	Thực hiện chương trình	Thực hiện C. đề	Tạo môi trường ĐDDC	Nề nếp trẻ	Sức khỏe	Kết hợp với phụ huynh	Xếp loại chung
01	24-36 tháng A								
02	24-36 tháng B								
03	24-36 tháng C								

